

## ĐỀ SÂN KHẤU DÙ KÊ PHÁT TRIỂN TRONG GIAO LƯU HỘI NHẬP TOÀN CẦU

Hà Quang Văn<sup>1</sup>

### Tóm tắt

*Bài viết phân tích nghệ thuật Dù kê là sản phẩm của một nền văn hóa nghệ thuật phát triển cao trong số 54 dân tộc Việt Nam - của đồng bào Khmer Nam Bộ. Trên cơ sở đó, tác giả tìm hiểu những đặc trưng độc đáo của loại hình dân tộc này. Đồng thời, đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng nghệ thuật của sân khấu Dù kê.*

*Từ khóa: Dù kê, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, nghệ thuật Dù kê, đồng bào Khmer Nam Bộ*

### Abstract

*This paper is to emphasize the importance of Du ke art as a highly developed cultural character of southern Khmer among 54 Vietnamese ethnic groups.*

*Du ke is unique and demonstrates its bold character of southern Khmer that is listed by the Ministry of Culture, Sports and Tourism as a cultural heritage prior to the recognition of UNESCO. Therefore, a proper policy of the government should be made in order to restore and develop Du ke art.*

*Keywords: Du ke, Ministry of Culture, Sports and Tourism, Du ke art, Southern Khmer.*

### 1. Sân khấu Dù kê, biểu hiện của một nền văn hóa nghệ thuật phát triển cao của đồng bào Khmer Nam Bộ

Đất nước Việt Nam có 54 dân tộc, mỗi dân tộc đều có một nền văn hóa nghệ thuật phát triển, và đều có những bản sắc hết sức riêng biệt. Điều đó đã tô điểm cho sự phong phú, giàu đẹp của vườn hoa văn hóa nghệ thuật Việt Nam. Tuy nhiên, để có thể cho ra đời một hình thức nghệ thuật sân khấu, thì không phải nền văn hóa nghệ thuật nào cũng có thể có được. Bởi vì nghệ thuật sân khấu là loại hình nghệ thuật tổng hợp, gồm các hình thức nghệ thuật: văn chương, thơ ca, nghệ thuật diễn viên, âm nhạc, hội họa, mỹ thuật, ánh sáng và khả năng tổ chức kết hợp các hình thức nghệ thuật đó thành một tiết mục biểu diễn.

Điểm lại lịch sử 54 dân tộc Việt Nam, trong quá trình phát triển văn hóa nghệ thuật, chỉ có dân tộc Kinh với dân số chiếm đại đa số là có nền nghệ thuật sân khấu phát triển mạnh: Tuồng, Chèo, Cải lương, Dân ca Bình Trị Thiên – Huế, Dân ca bài chòi Liên khu V. Còn lại, trong số 53 dân tộc thì chỉ có dân tộc Khmer sáng tạo nên loại hình sân khấu Dù kê vào đầu thế kỷ 20. Điều đó thể hiện sự phát triển mạnh của nền văn hóa nghệ thuật trong cộng đồng dân tộc Khmer.

Thực vậy, thông qua những tập quán sinh hoạt, cho tới những lễ tết của đồng bào Khmer: đám cưới, đua ghe ngo, thả đèn gió; âm nhạc, múa, ca hát, hội họa, kiến trúc đền chùa v.v...ta đều nhận thấy đồng bào Khmer đã có những sáng tạo về văn hóa nghệ thuật rất tinh tế. Chính những điều đó đã làm nền tảng cho sự ra đời của sân khấu Dù kê.

### 2. Những đặc tính của sân khấu Dù kê

Sân khấu Dù kê được hình thành từ những thập niên đầu thế kỷ XX. Dường như sự hình thành đó trùng thời gian với sự hình thành của sân khấu Cải lương.

Dù kê là loại hình nghệ thuật sân khấu tổng hợp, trong đó chứa đựng các yếu tố nghệ thuật: văn học, kịch, thơ ca, âm nhạc, nghệ thuật diễn viên, mỹ thuật, ánh sáng, tổ chức biểu diễn.

#### • Nghệ thuật diễn viên

Dù kê là loại hình sân khấu mở, cũng như sân khấu Cải lương, không đòi hỏi những trình thức biểu diễn nghiêm khắc, chặt chẽ như sân khấu hát Bội. Nghệ thuật diễn viên trong sân khấu Dù kê yêu cầu diễn viên biểu diễn tự nhiên như trong sân khấu kịch. Nó cũng giống như phong cách Cải lương hiện thực, diễn viên cứ diễn tự nhiên như cuộc sống, khi nào vô ca, thì vô bài bản. Tuy nhiên, khi biểu diễn các loại kịch bản đề tài cổ dân gian, thần thoại thì động tác có cách điệu thêm. Sự cách điệu này cũng nhẹ nhàng, chỉ mang yếu tố tạo hình thẩm

<sup>1</sup> Thạc sĩ, Nhà giáo Nhân dân, Nguyên Hiệu trưởng Trường Đại học Sân khấu Điện ảnh Thành phố Hồ Chí Minh

mỹ, chứ không có những hình thức vũ đạo cao như trong sân khấu hát Bội, hay Cải lương tuồng cổ.

- **Âm nhạc**

Âm nhạc trong sân khấu Dù kê được sử dụng từ nguồn dân ca của đồng bào Khmer, đồng thời cũng tiếp thu cả nhạc Hồ quảng, và nhạc Tây. Điều này cũng giống như sự phát triển của sân khấu Cải lương, góp phần bổ sung cho những giai điệu còn thiếu trong sân khấu Dù kê. Qua điều này, chúng ta cũng thấy sự ảnh hưởng của văn hóa Trung Hoa, và văn hóa phương Tây đối với sân khấu Dù kê.

- **Dàn nhạc**

Cho tới nay, dàn nhạc trong sân khấu Dù kê vẫn giữ được sự thuần khiết của những nhạc cụ dân tộc. Dàn nhạc dân tộc vẫn giữ được hồn âm nhạc dân tộc của đồng bào Khmer. Đó là điều rất quý giá, đáng trân trọng và cần phải được tiếp tục giữ gìn.

Đặc điểm dàn nhạc Dù kê bao gồm các cây đàn kéo, thổi, và bộ gõ (gáo, cò, tam thập lục, đàn công, trống, thanh la). Trong dàn nhạc Dù kê, không có đàn khảy như những loại hình sân khấu khác. Mặc dù vậy, những nhạc cụ này vẫn thể hiện được rất tốt những bài ca, những tình huống kịch tính, và miêu tả tâm trạng nhân vật. Hơn nữa, nó còn tạo nên một màu sắc âm nhạc hết sức riêng biệt, không bị pha trộn với bất cứ loại hình sân khấu nào của Việt Nam. Đặc biệt âm sắc của cây đàn Công còn tạo nên một âm hưởng huyền bí, hết sức hoang sơ, nghe rất thú vị.

Trao đổi với những nghệ sĩ Dù kê, tôi có hỏi vì sao không đưa nhạc cụ điện tử vào sân khấu Dù kê? Họ đã trả lời: Chúng tôi nhận thấy nhạc cụ dân tộc đủ sức thể hiện những yêu cầu của một vở diễn, dù đó là cổ hay hiện đại. Hơn nữa chúng tôi cũng muốn giữ sự thuần khiết của âm nhạc dân tộc. Vì như vậy sẽ giữ được bản sắc dân tộc, đó chính là đặc sản của sân khấu truyền thống của đồng bào Khmer.

- **Đề tài**

Là loại hình nghệ thuật ra đời trong thế kỷ 20, còn mới mẻ, trẻ trung, nên Dù kê chưa có một định hình nào cứng nhắc. Do vậy, sân khấu Dù kê cũng rất dễ dàng đưa vào những đề tài thể hiện phong phú, cả đề tài cổ cũng như hiện đại. Trong nhiều năm tham gia hội diễn sân khấu toàn quốc, sân khấu Dù kê cũng đã chiếm được những giải thưởng ở cả đề tài cổ cũng như hiện đại. Điều đó cho thấy tiềm năng phát triển của sân khấu Dù kê còn rất mạnh.

### 3. Ý kiến đề xuất

Dù kê là một món ăn tinh thần không thể thiếu được của đồng bào Khmer Nam Bộ. Hiện nay, sơ bộ thống kê dân số thì đồng bào Khmer trải dài khắp các tỉnh Nam Bộ. Trong tình hình hoạt động của sân khấu nước ta hiện nay, việc kéo khán giả đến với sân khấu không phải dễ dàng gì. Tuy nhiên, sân khấu Dù kê vẫn được bà con Khmer đón nhận rất nhiệt tình. Thí dụ như Đoàn Nghệ thuật Ánh Bình Minh Trà Vinh, trung bình một đêm doanh thu biểu diễn lưu động ngoài trời cũng có thể bán được từ 500 tới 1000 vé. Đó là một lượng vé bán được lý tưởng hiện nay đối với các loại hình sân khấu.

Với một nhu cầu thường thức như vậy, thì việc nâng cao chất lượng nghệ thuật là việc vô cùng cần thiết.

Hơn nữa, đất nước ta đang thúc đẩy mạnh mẽ việc thu hút du lịch. Đây cũng sẽ là một nguồn thu ngân sách rất lớn, nếu chúng ta đưa nghệ thuật Dù kê nằm trong tour du lịch trong khu vực Đồng bằng Nam Bộ. Đây cũng là một bản sắc nghệ thuật hết sức độc đáo mà chúng ta nên đưa ra giới thiệu với khách du lịch trong và ngoài nước, nó sẽ làm phong phú hơn cho nền văn hóa nghệ thuật của nước nhà.

- **Giải pháp nâng cao chất lượng nghệ thuật Dù kê**

Hiện nay, sự tồn tại của các đoàn Dù kê, chủ yếu là tập vở và đi biểu diễn lưu động tới các địa phương, không có lực lượng chuyên nghiên cứu sâu về nghệ thuật, lực lượng biểu diễn chủ yếu được đào tạo tại các đoàn mang tính chất truyền nghề, thiếu những bàn tay đạo diễn, nhạc sĩ, họa sĩ được đào tạo chính qui. Để nâng cao chất lượng nghệ thuật Dù kê, cần nhiều vấn đề phải được giải quyết. Trước hết, để có thể giải quyết toàn diện cho sự phát triển của sân khấu Dù kê, chúng tôi đề nghị nhà nước cần cho thành lập một Nhà hát Dù kê ở các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long. Đây là một việc làm cần thiết. Chúng ta đã có nhà hát Tuồng, Chèo, Cải lương, Kịch; vậy có một nhà hát Dù kê là hoàn toàn hợp lý và cần thiết.

Nhà hát Dù kê sẽ là một trung tâm tập hợp tất cả các nghệ sĩ, những nhà nghiên cứu, nhà đào tạo, huấn luyện am hiểu về nghệ thuật Dù kê, để tập trung trí tuệ xây dựng nghệ thuật Dù kê trở thành một loại hình sân khấu dân tộc mạnh, đáp ứng nhu cầu thường thức ngày càng cao của đồng bào Khmer, và giới thiệu giao lưu quốc tế trong thời đại hội nhập toàn cầu.

• **Khôi phục và phát triển tính dân gian của nghệ thuật Dù kê**

Dù kê vốn được sinh ra và phát triển bởi những người dân trong từng phum sóc vùng Đồng bằng sông Cửu Long nhằm đáp ứng nhu cầu thưởng thức văn hóa nghệ thuật của chính cộng đồng dân tộc mình và những dân tộc anh em cùng sống chung trong khu vực là người Việt và người Hoa. Là sản phẩm tinh thần của chính cộng đồng dân tộc mình nhằm đáp ứng những nhu cầu tinh thần, những mong muốn thông qua nghệ thuật Dù kê vừa là để giải trí sau những tháng ngày lao động cực nhọc trên ruộng đồng, vừa là mượn Dù kê để gửi gắm những lời giáo huấn đạo đức, nhấn nhủ tới cộng đồng tình yêu thương trong gia đình, hàng xóm, cũng như tình yêu với quê hương đất nước. Và Dù kê đã có sức mạnh đó trong thực tế, vì vậy nó đã được lưu giữ trong nhân dân. Trong nhiều phum sóc, nhiều đội Dù kê đã được hình thành và luôn được trình diễn trong các hội hè để những người nông dân lại phục vụ lại cho chính mình. Những người Khmer say mê thưởng thức đưa con tinh thần của mình. Vì vậy, Dù kê đã mang tính dân gian rất mạnh mẽ.

Tuy nhiên, ngày nay trước sự du nhập của nhiều dòng văn hóa nghệ thuật hiện đại, đang có nguy cơ làm lu mờ đi những nền văn hóa quý giá của dân tộc. Nguy cơ những dòng văn hóa ngoại lai đang làm lu mờ và xói mòn đi những di sản văn hóa nghệ thuật truyền thống trong từng phum sóc. Trước thực trạng đó, việc khôi phục nghệ thuật Dù kê trong từng phum sóc là vô cùng cấp thiết, để làm sống lại tính dân gian của môn nghệ thuật này. Cần phải có đầu tư mạnh mẽ cho những cuộc biểu diễn Dù kê trong các lễ hội. Những nơi danh lam thắng cảnh của những điểm du lịch đón khách trong và ngoài nước cũng cần phải được giới thiệu, biểu diễn của nghệ thuật Dù kê. Để du khách có thể thấy và hiểu được di sản văn hóa quý giá này.

Chúng ta cần phải có giải pháp thực tế bằng chính sách sáng suốt của nhà nước, của các hội nghệ thuật, và của chính những người dân, để làm

sao làm sống lại Dù kê trong lòng người dân Khmer Đồng bằng Nam Bộ. Làm được vậy thì chúng ta sẽ làm sống lại tính dân gian của nghệ thuật Dù kê - một di sản văn hóa quý giá của dân tộc

• **Những gợi ý cụ thể**

Trà Vinh có danh lam nổi tiếng, đó là Ao Bà Om, và nhiều chùa rất đẹp như Chùa Hang.v.v. Nơi đó thường xuyên đón khách du lịch trong và ngoài nước. Hiện nay, như chúng tôi đã từng tới, thì ta chưa thường xuyên tạo được những hoạt động nào hấp dẫn. Và chưa có dấu ấn nào tạo ra không gian văn hóa mang đậm nét văn hóa dân tộc Khmer giữ để chân du khách.

Nên chăng những nơi đó chúng ta nên tổ chức những không gian sinh hoạt của đồng bào Khmer với những bộ phục trang dân tộc thường xuyên để níu chân du khách. Đồng thời, khi du khách tới, ta có những nhóm hát Aday, diễn Dù kê từ 10 tới 15 phút, có gian bán hàng lưu niệm. Sau đó ta lại đưa du khách tới tham quan chùa. Ở đó ta lại cho khách xem một trích đoạn Dù kê, hát Aday, cũng chỉ khoảng 15 phút. Tiếp tới, ta dẫn du khách tới những phum sóc cho họ thấy những sinh hoạt của bà con Khmer, và cho họ thưởng thức những trò diễn Dù kê của chính những người dân thể hiện, mang tính dân gian... Tôi nghĩ rằng nếu nhà nước bỏ tiền đầu tư làm được như vậy thì tính dân gian của Dù kê sẽ được khôi phục, từ đó thúc đẩy du lịch, và nguồn ngân sách từ những hoạt động đó thu lại, sẽ là vòng quay cho sự phát triển.

**4. Kết luận**

Để bảo tồn và phát triển nghệ thuật Dù kê, và để được UNESCO công nhận là di sản văn hóa cần phải được lưu giữ, không thể chỉ bằng những suy nghĩ, ý chí mong muốn, mà phải làm điều đó bằng những việc làm rất thực tế, cụ thể: Đó là phải đầu tư bằng tiền của nhà nước và cả bằng nguồn xã hội hóa, phải tổ chức được những hoạt động linh hoạt, sinh động nhằm hấp dẫn và gây được ấn tượng với du khách; khéo léo tập trung được những người có tài năng làm được việc này, thì nguồn thu từ du lịch văn hóa và du lịch xanh sẽ rất lớn, từ đó sẽ cho ta tiềm lực để đạt được điều chúng ta mong muốn.

**Tài liệu tham khảo**

- Những tham luận trong cuộc hội thảo tổ chức tại Trường Đại học Trà Vinh vào năm 2013.
- Những cuộc trao đổi với những nghệ nhân, nghệ sĩ Dù kê.
- Từ thực tế của gần 20 vở Dù kê tôi đã dàn dựng cho Đoàn Ánh Bình Minh, Trà Vinh.